

Câu 1: Một chế độ đặc biệt phổ biến trong triều đình nhà Trần, đó là chế độ gì?

- A. Chế độ Nhiếp chính vương.
- B. Chế độ Thái Thượng Hoàng.
- C. Chế độ lập Thái tử sớm.
- D. Chế độ nhiều Hoàng hậu.

Câu 2: Thời Trần, quân đội được tuyển chọn theo chủ trương như thế nào?

- A. Quân phải đông, nước mới mạnh.
- B. Quân lính cốt tinh nhuệ, không cốt đông.
- C. Quân lính vừa đông, vừa tinh nhuệ.
- D. Quân đội phải văn võ song toàn.

Câu 3: Khi Mông Cổ cho sứ giả đến đưa thư đe dọa và dụ hàng vua Trần thái độ của vua Trần như thế nào?

- A. Trả lại thư ngay.
- B. Bắt giam vào ngục.
- C. Tỏ thái độ giảng hòa.
- D. Chém đầu sứ giả ngay tại chỗ.

Câu 4: Nhân dân Thăng Long thực hiện chủ trương của vua nhà Trần như thế nào khi quân Mông Cổ vào Thăng Long?

- A. Kiên quyết chống trả để bảo vệ Thăng Long.
- B. “Vườn không nhà trống”.
- C. Cho người già, phụ nữ, trẻ con đi sơ tán.
- D. Xây dựng phòng tuyến ngăn chặn bước tiến quân xâm lược.

Câu 5: Thời Trần, nhà nước độc quyền quản lí nghề thủ công nào?

- A. Chế tạo vũ khí.
- B. Dệt vải.
- C. Đúc đồng.
- D. Làm giấy.

Câu 6: Các vương hầu, quý tộc nhà Trần tiếp tục chiêu tập dân nghèo để làm gì?

- A. Luyện tập quân sự, làm đường sá, khai thác mỏ.
- B. Làm nghề thủ công, ươm tơ, dệt vải.
- C. Khai hoang, lập điền trang.
- D. Hầu hạ, phục dịch, làm tôi tớ.

Câu 7: Ai là người dâng sớ đòi chém đầu 7 tên nịnh thần?

- A. Nguyễn Phi Khanh.
- B. Trần Quốc Tuấn.
- C. Trần Khánh Dư.
- D. Chu Văn An.

Câu 8: Chính sách cai trị tàn bạo nhất của nhà Minh là gì?

- A. Tăng thuế đối với nông dân.
- B. Bắt phụ nữ, trẻ em đưa về Trung Quốc làm nô tì.
- C. Cường bức nhân dân ta bỏ phong tục tập quán cũ của mình.
- D. Tàn sát người dân Đại Việt.

Câu 9: Khởi nghĩa của Trần Ngỗi đánh tan 4 vạn quân Minh ở đâu?

- A. Bến Bô Cô (Nam Định).
- B. Đồ Sơn (Hải Phòng).
- C. Phú Thọ.

D. Thái Nguyên.

Câu 10: Thời Trần, những người giàu có trong xã hội có nhiều ruộng đất cho thuê nhưng không thuộc tầng lớp quý tộc là

- A. chủ nô.
- B. vương hầu.
- C. thương nhân
- D. địa chủ.

Câu 11: Đối tượng được tuyển chọn vào cấm quân?

- A. Trai tráng khỏe mạnh ở quê hương nhà Trần.
- B. Trai tráng khỏe mạnh đủ 18 tuổi.
- C. Trai tráng con em quý tộc, vương hầu.
- D. Trai tráng con em quan lại trong triều.

Câu 12: Nhà Trần đã có những chủ trương, biện pháp nào để phục hồi và phát triển kinh tế?

- A. Tích cực khai hoang, đắp đê, đào sông, nạo vét kênh, lập điền trang.
- B. Tích cực khai hoang, chia ruộng đất cho nông dân cày cấy.
- C. Phát động chiến tranh, vơ vét của cải của các nước lân bang.
- D. Sử dụng ngân khố giúp dân làm nông nghiệp hiệu quả.

Câu 13: Quân đội nhà Trần đã mở cuộc phản công lớn đánh quân Mông Cổ tại đâu?

- A. Quy Hóa.
- B. Đông Bộ Đầu.
- C. Chương Dương.
- D. Hàm Tử.

Câu 14: Tình hình ruộng đất tư hữu của địa chủ thời Trần như thế nào?

- A. Ngày càng nhiều..
- B. Bị nhà nước tịch thu.
- C. Ngày càng bị thu hẹp.
- D. Bị bỏ hoang nhiều.

Câu 15: Dưới thời Trần nửa sau thế kỉ XIV, hầu hết ruộng đất tập trung trong tay tầng lớp nào?

- A. Vương hầu, quý tộc.
- B. Vương hầu, quý tộc, nhà chúa, địa chủ.
- C. Vương hầu, quý tộc, địa chủ.
- D. Vương hầu, quý tộc, nhà chúa, địa chủ, nông dân.

Câu 16: Khi vua ăn chơi sa đọa thì vương hầu, quý tộc có thái độ và hành động như thế nào?

- A. Chống lại hành động của vua.
- B. Thả sức ăn chơi xa hoa...
- C. Nổi dậy chống lại vua.
- D. Từ quan về ở ẩn.

Câu 17: Nguyên nhân bùng nổ của các cuộc khởi nghĩa đầu thế kỉ XV?

- A. Do chính sách thống trị và bóc lột tàn bạo của quân Minh.,,
- B. Phủ Trần Diệt Hồ.
- C. Nhà Minh đồng hóa dân tộc ta.
- D. Nhà Minh bắt nhân dân ta theo phong tục của Trung Quốc.

Câu 18: Đặc điểm của các cuộc khởi nghĩa đầu thế kỉ XV là gì?

- A. Nổi ra sớm, mạnh mẽ, liên tục, phối hợp chặt chẽ...
- B. Nổi ra sớm, khá liên tục, mạnh mẽ nhưng thiếu sự phối hợp.
- C. Nổi ra muộn, nhưng phát triển mạnh mẽ.

D. Nổ ra muộn, nhưng phát triển liên tục, phối hợp chặt chẽ.

Câu 19: Trước nguy cơ bị quân Mông xâm lược, triều đình nhà Trần đã có thái độ như thế nào?

A. Kiên quyết chống giặc và tích cực chuẩn bị kháng chiến.

B. Chấp nhận đầu hàng khi sứ giả quân Mông Cổ đến.

C. Cho sứ giả của mình sang giảng hòa.

D. Đưa quân đón đánh giặc ngay tại cửa ải.

THCS ĐẠI HUNG